

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày: 04-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Lý

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Khánh

Bà Vũ Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tại điểm cầu trung tâm;

Ông Vũ Cao N - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Phụng – Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại điểm cầu trung tâm;

Bà Phạm Thị X - Kiểm sát xét xử tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh H.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Công T, sinh ngày: 10 tháng 5 năm 1981 tại: Thái Bình

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Công T1 (đã chết); con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1954;

Vợ: Trần Thị H, sinh năm 1978; Có 02 con, lớn (đã chết), nhỏ sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HSST ngày 02/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, xử phạt 25 tháng tù về tội “Mua bán trái

phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 16/10/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2023, đến ngày 18/12/2023 chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Vũ Văn K, sinh năm: 1974
2. Bùi Hồng S, sinh năm: 1997
3. Anh Vũ Duy T2, sinh năm: 1995
4. Anh Nguyễn Xuân T3, sinh năm: 1970

Các người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, T điều khiển mô tô nhãn hiệu Honda, loại Waves BKS 17B1- 557.52 đến khu vực chân cầu H thuộc địa phận xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương mục đích mua Heroine để sử dụng và nếu gặp khách mua sẽ bán kiếm lời. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 01 gói Heroine với số tiền 100.000 đồng. Mua được ma túy, T cất vào túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà rủ anh Nguyễn Xuân T3 sang nhà anh Vũ Văn K chơi. Khi đến nơi, anh K không có nhà, chỉ có Vũ Duy T2 và anh Bùi Hồng S đang ngồi tại phòng ngủ nên T và anh T3 vào ngồi chơi cùng.

Đến 14 giờ cùng ngày, T2 nảy sinh ý định mua Heroine để sử dụng nên hỏi T *“Có hàng trắng không bán cho em một tép 200.000 đồng”*, ý T2 hỏi mua Heroine, T đồng ý và lấy từ túi quần phía trước bên trái 01 gói nilon màu trắng kích thước (08 x 05)cm, bên trong có 01 gói giấy màu trắng kích thước (2,5 x 1,5) chứa Heroine đưa cho T2. Nhận ma túy, T2 cất vào túi quần phía trước bên phải rồi đưa cho T số tiền 200.000 đồng. Khi T đang cất số tiền 200.000 đồng vào túi quần phía trước bên trái thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện T phối hợp với Công an xã T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Waves BKS 17B1- 557.52.

Tại Kết luận giám định số 10/KL-KTHS ngày 16/12/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Vũ Duy T2 khối lượng: 0,041g, gửi giám định là ma túy; loại Heroine (H). H1 lại đối tượng giám định trong niêm phong số 10/KL-KTHS gồm 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 17B1- 557.52 là tài sản của anh Bùi Đình H2, anh H2 không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh H2 là có

căn cứ. Vật chứng còn lại 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định và số tiền 200.000 đồng đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS, ngày 13/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo bị về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị: tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 25 đến 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ; tịch thu tiêu hủy 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Về án phí: buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến sự việc, lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận ngày 15/12/2023, bị cáo T có hành vi mua 0,041g ma túy loại Heroin, sau đó bán lại cho Vũ Duy T2 với giá 200.000 đồng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, không những gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là một trong những nguyên nhân hình thành các tội phạm khác nên pháp luật nghiêm cấm hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bản thân có nhân thân xấu, từng bị xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức phạt tù tương xứng nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về vật chứng: số tiền 200.000 đồng thu được của bị cáo T do bán ma túy mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong một phong bì dán kín, mặt sau phong bì có 03 dấu giáp lai của Phòng K2 - Công an tỉnh H và các chữ ký niêm phong mẫu là vật không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Quá trình điều tra, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma túy cho bị cáo; anh Vũ Văn K không biết bị cáo dùng địa điểm nhà mình để bán trái phép chất ma túy, anh Bùi Đình H2 cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý những người này.

Vũ Duy T2 mua trái phép 01 gói Heroine, có khối lượng 0,041g mục đích để sử dụng, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[7]. Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106, Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn

chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2023.

3. Về vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng trong 01 phong bì màu trắng; phía trên mặt trước ghi các dòng chữ Công an tỉnh H – Công an huyện T; phía dưới ghi các dòng chữ K1 gửi: Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) là vật chứng thu giữ của Nguyễn Công T, sinh năm 1981 ở thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy ngày 15/12/2023 tại phòng ngủ anh Vũ Văn K, sinh năm 1974 ở thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Các mép sau được dán niêm phong hình con dấu đỏ của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn huyện T.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng; phía trên mặt trước ghi các dòng chữ “Bộ C; Công an tỉnh H; số: 10/KL-KTHS”; phía dưới ghi các dòng chữ “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - C1 - Tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số: 54 ngày 16/12/2023”; các mép mặt sau dán kín niêm phong bằng 03 hình con dấu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh H, bên trong chứa 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, ngày 04/4/2024.).

4. Về án phí: bị cáo Nguyễn Công T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS Công an huyện Thanh Miện;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện Thanh Miện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Lý